

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về chủ trương đầu tư
Dự án: Mở rộng đường BTGT đoạn từ QL 19C đến
Khu dân cư xóm 1 Cảnh An 1, xã Phước Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 06/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 840/UBND-TC ngày 03/06/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các công trình thuộc lĩnh vực giao thông của xã Phước Thành;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Thành tại Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 23/6/2022 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 233/BC-PTCKH ngày 16/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng đường BTGT đoạn từ QL 19C đến khu dân cư xóm 1 Cảnh An 1, xã Phước Thành, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Mở rộng đường BTGT đoạn từ QL 19C đến khu dân cư xóm 1 Cảnh An 1, xã Phước Thành.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Thành.

3. Địa điểm đầu tư: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện chương trình đường giao thông, đảm bảo giao thông đi lại, đồng thời thúc đẩy phát triển an sinh xã hội; đồng thời góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

6.1. Phân đường:

- Tổng chiều dài xây dựng $L = 230,46 + 86,04 = 316,50\text{m}$. Trong đó:
 - * Tuyến 1: $L = 230,46\text{m}$
 - + Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 5,5-6\text{m}$
 - + Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 4,5-5\text{m}$
 - + Bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 0-1\text{m}$
 - + Độ dốc ngang mặt đường: $i_{\text{mặt}} = 2\%$
 - + Độ dốc ngang lề đường: $i_{\text{lề}} = 4\%$
 - * Tuyến 2: $L = 86,04\text{m}$
 - + Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 5,5-6\text{m}$
 - + Bề rộng mặt đường: Mặt bê tông có sẵn 3m, xây dựng mở rộng thêm 1-1,5m.
 - + Bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 0,5\text{m}$
 - + Độ dốc ngang mặt đường: $i_{\text{mặt}} = 2\%$
 - + Độ dốc ngang lề đường: $i_{\text{lề}} = 4\%$
- Kết cấu nền, mặt đường:
 - + Nền đường: đất cấp phối đồi đầm chặt K95. Taluy đắp $m=1.5$.
 - + Mặt đường bằng bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 18cm, trên lớp bạt nhựa lót móng.

6.2. Công trình trên tuyến:

- Lắp đặt cống trong ly tâm D800-H30, $L=3\text{m}$; Sân cống và chân khay bằng BTXM M200 đá 2x4 trên lớp đá 4x6, Tường cánh và tường đỉnh bằng BTXM M250 đá 2x4 trên lớp đệm đá 4x6.

- Đổ BTXM M250 đá 2x4, dày 12cm trước cống Bưu Điện xã.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 531.490.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm ba mươi một triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 431.735.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 11.869.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 48.659.000 đồng;
- Chi phí khác: 13.813.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 25.414.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Thành và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 – 2023 (Triển khai công trình khi cân đối được nguồn vốn, kế hoạch vốn theo quy định).

Điều 2. Giao UBND xã Phước Thành (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thành, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam